

Số: 21/2024/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Lộc, ngày 28 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 23/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Mai Thị T - sinh năm: 1993;

Nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã L, huyện V, tỉnh T.

Nơi ở hiện nay: Thôn 4, xã T, huyện T, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Văn H - sinh năm 1991;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn C, xã L, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Mai Thị T và anh Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị T và anh Phạm Văn H.

- *Về con chung*: Công nhận chị Mai Thị T và anh Phạm Văn H có 02 con chung là: Phạm Yến N – sinh ngày 21/6/2013 (Giới tính: Nữ) và Phạm Hải Đ – sinh ngày 11/4/2019 (Giới tính: Nam). Các con phát triển bình thường về thể lực và trí lực.

Chị Mai Thị T và anh Phạm Văn H thống nhất, thoả thuận: Giao con chung Phạm Yên N cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Giao con chung Phạm Hải Đ cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Chị Mai Thị T và anh Phạm Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung:* Chị Mai Thị T và anh Phạm Văn H thống nhất vợ chồng tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Mai Thị T và anh Phạm Văn H thống nhất, thoả thuận: chị Mai Thị T chịu toàn bộ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng hiện tại chị T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Vĩnh Lộc, theo biên lai thu tiền số 0006087, ngày 16 tháng 4 năm 2024. Vì vậy, chị T được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Phạm Văn H không phải nộp tiền án phí HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát ND Hện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS Hện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã L - V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang